

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 49/2026/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thu T, 16-8-1989; căn cước công dân số: 024189019192; nơi cư trú: Số nhà B đường P, phường T, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh Vũ Đức Q, sinh ngày 02-10-1985; căn cước công dân số: 036085024972; nơi cư trú: Số nhà B đường P, phường T, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 88, Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thu T và anh Vũ Đức Q.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về nuôi con: Chị Nguyễn Thu T và anh Vũ Đức Q có 02 con chung là Vũ Ngọc Trâm N (giới tính: Nữ), sinh ngày 25-7-2013, số định danh cá nhân: 036313019641 và Vũ Bảo K (giới tính: Nam), sinh ngày 19-12-2014, số định danh cá nhân: 036214014989. Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thu T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung là Vũ Ngọc Trâm N và Vũ Bảo K.

2. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Vũ Đức Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

3. Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được hạn chế, cản trở các quyền này.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung.

4. Về xác nhận cha cho con chưa thành niên:

Xác định anh Vũ Đức Q không phải là cha đẻ của cháu dự định đặt tên là T1, sinh ngày 04-3-2025 theo Giấy chứng sinh số 48 ngày 04-3-2025 của Bệnh viện đa khoa huyện G, thành phố Hà Nội (cũ).

Chị Nguyễn Thu T có quyền và nghĩa vụ đến cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền để làm thủ tục khai sinh cho cháu theo quy định của pháp luật.

5. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Chị Nguyễn Thu T và anh Vũ Đức Q tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

6. Án phí:

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thu T tự nguyện nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị Nguyễn Thu T đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000548 ngày 28-01-2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình được đối trừ. Trả lại chị Nguyễn Thu T 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Án phí xác nhận cha cho con: Chị Nguyễn Thu T được miễn án phí yêu cầu xác nhận cha cho con chưa thành niên.

7. Chi phí giám định: Chị Nguyễn Thu T tự nguyện nộp toàn bộ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

III. Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì chị Nguyễn Thu T và anh Vũ Đức Q có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 7 - Ninh Bình;
- UBND phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình (Giấy chứng nhận kết hôn số 65 ngày 03-5-2013 của Ủy ban nhân dân phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (cũ)).
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Mai Anh